

Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/BC-HĐQT

TP.HCM, ngày 28 tháng 07 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty

(6 tháng đầu năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG**
- Địa chỉ trụ sở chính: 121-123-125 Hàm Nghi, P.Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM
- Điện thoại: +84 19001257 Fax: +84 28 38251518 Email: dqc@dienquang.com
- Vốn điều lệ: 343.594.160.000 đồng
- Mã chứng khoán: DQC
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	27/BB-ĐHĐCĐ	14/04/2022	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
2	28/NQ-ĐHĐCĐ	14/04/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch	2009	
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	Thành viên	2005	
3	Dương Hồ Thăng	TVHĐQT không điều hành	2005	
4	Hồ Vĩnh Phương	TVHĐQT độc lập	2008	
5	Nguyễn Thái Nga	Thành viên	2013	
6	Trần Thị Ngà Huế	TVHĐQT độc lập	2018	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Hồ Quỳnh Hưng	6	100%	
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	6	100%	
3	Dương Hồ Thăng	6	100%	
4	Hồ Vĩnh Phương	6	100%	
5	Nguyễn Thái Nga	6	100%	
6	Trần Thị Ngà Huế	6	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Công ty và 2 thành viên trong Ban TGD là thành viên HĐQT nên mọi hoạt động của Ban TGD luôn gắn chặt với định hướng của HĐQT đã đề ra.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	03/NQ-HĐQT	27/01/2022	Nghị quyết HĐQT thông qua lựa chọn công ty thực hiện công tác kiểm toán nội bộ	100%
2	05/NQ-HĐQT	27/01/2022	Nghị quyết HĐQT thông qua Quy chế kiểm toán nội bộ	100%
3	09/NQ-HĐQT	22/02/2022	Nghị quyết HĐQT thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
4	13/NQ-HĐQT	28/02/2022	Nghị quyết HĐQT thông qua việc thay đổi người đại diện pháp luật công ty con, thay đổi	100%

30/01/2022
CĐ
BĐ
ĐH

			người uỷ quyền công bố thông tin	
5	17/NQ-HĐQT	11/03/2022	Nghị quyết HĐQT thông qua thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
6	34/NQ-HĐQT	30/06/2022	Nghị quyết HĐQT thông qua lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm)/Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng ban	2010	Tài chính kế toán
2	Ngô Đức Thọ	Thành viên	2010	Quản trị kinh doanh
3	Tô Hiếu Thuận	Thành viên	2013	Thạc sĩ kinh tế

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Hoàng Anh	2	100%	100%	
2	Ngô Đức Thọ	2	100%	100%	
3	Tô Hiếu Thuận	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào gây hại cho Công ty và cổ đông trong hoạt động của Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và trong nội bộ Ban Kiểm soát của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ban Tổng Giám đốc phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nắm bắt tình hình hoạt động, cung cấp đầy đủ các thông tin báo cáo và dữ liệu liên quan để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ, đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ. - Phụ lục 1 đính kèm

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ - Theo Phụ lục 2 đính kèm.

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phạm Vũ Phương Linh	Người có liên quan	138,765	0,4%	68,765	0,2%	Bán 70,000 CP
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	Người nội bộ	20,248	0,0582%	15,248	0,0444%	Bán 5,000 CP
3	Dương Hồ Thăng	Người nội bộ	8,168	0,0237%	168	0,00049%	Bán 8,000 CP
4	Dương Hồ Minh	Người có liên quan	4,552	0,0132%	52	0,00015%	Bán 4,500 CP

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Nơi nhận:

- SGDCK TPHCM (1);
- UBCKNN (1);
- Lưu HDQT (1).

Người được uỷ quyền công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
KHỐI DỊCH VỤ

Nguyễn Tiến Minh



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 07 năm 2022

**Phụ lục 01- DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY – CTCP BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG
(Ban hành kèm theo báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2022 số 36/BC-HĐQT ngày 28/07/2022)**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.	Hồ Quỳnh Hưng		Chủ tịch HĐQT, đại diện theo pháp luật				2009				
2.	Nguyễn Thị Kim Vinh		Phó TGD, TV HĐQT				2005				
3.	Dương Hồ Thắng		TV HĐQT				2005				

M.S.N

4.	Hồ Vĩnh Phương		TV HĐQT		2008			
5.	Nguyễn Thái Nga		TV HĐQT, Phó TGD		2013			
6.	Trần Thị Ngà Huế		TV HĐQT		2018			
7.	Nguyễn Hoàng Anh		Trưởng BKS		2010			
8.	Ngô Đức Thọ		TV BKS		2010			
9.	Tô Hiếu Thuận		TV BKS		2013			
10.	Trần Quốc Toản		Phó TGD		2011			

11.	Phạm Lê Minh		Giám đốc điều hành khối IOT			2017		
12.	Nguyễn Tiến Minh		Giám đốc điều hành Khối Dịch vụ			2020		
13.	Nguyễn Thái Quỳnh Lê		Giám đốc Ban Dự án			2018		
14.	Lê Công Tuấn Kiệt		Phó Tổng giám đốc			2021		
15.	Lê Thị Tô Nga		Thư ký HĐQT, Người phụ trách			2018		

			quản trị công ty				
16.	Phan Hữu Danh		Giám đốc chi nhánh	2020			
17.	Nguyễn Hải Triều		GĐ.XN				
18.	Nguyễn Vinh Quang		GĐ.XN				
19.	Đặng Văn Thức		Giám đốc Kinh doanh – Khối Homecare	2022			
20.	Lê Thị Kim Chi		Kế. Toán Trưởng	2014			
21.	Trần Thị Trang		Người đứng đầu chi nhánh	2020			

22.	Ngô Bá Hiền		Người đứng đầu chi nhánh			2020	
23.	Đàm Hoàn Vũ		Giám Đốc Bán Hàng - MT				
24.	Công ty CP Phân phối Điện Quang (Công ty Cổ phần 4P)					2007	Công ty con
25.	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Điện Quang					2006	Công ty con
26.	Công ty CP Đầu tư Xây lắp Điện Quang					2008	Công ty con

27.	Công ty TNHH MTV Điện tử Điện Quang			2008			Công ty con
28.	Công ty TNHH MTV Công nghệ cao Điện Quang			2015			Công ty con
29.	Công ty CP Đầu tư Thương mại Điện Quang			2007			Công ty liên kết
30.	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Đầu tư AP			2018			Doanh nghiệp có liên quan

31.	Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding			2020			Doanh nghiệp có liên quan
32.	Công ty Cổ phần Rạng Đông Healthcare			2020			Doanh nghiệp có liên quan
33.	Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An			2020			Doanh nghiệp có liên quan
34.	Công ty Cổ phần Rạng Đông Films			2020			Doanh nghiệp có liên quan
35.	Công ty Cổ phần			2020			Doanh nghiệp

	Trading Rạng Đông		
36.	Công ty Cổ phần Tiếp vận Song Dũng		

			có liên quan
2020			Doanh nghiệp có liên quan

Trong kỳ, công ty CP Bóng đèn Điện Quang phát sinh giao dịch mua bán hàng hóa dịch vụ với các công ty con, công ty liên kết nêu trên. Cụ thể:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Giá trị (VNĐ)
1	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Điện Quang	Công ty con	Mua hàng hóa, dịch vụ	67.273.132
			Bán hàng hóa, dịch vụ	389.371.782
2	Công ty CP Đầu Tư Xây lắp Điện Quang	Công ty con	Mua hàng hóa, dịch vụ	-
			Bán hàng hóa, dịch vụ	18.000.000
3	Công ty TNHH Một thành viên Điện tử Điện Quang	Công ty con	Bán hàng hóa, dịch vụ	-
			Mua hàng hóa, dịch vụ	-
4	Công ty CP Đầu Tư và Thương Mại Điện Quang	Công ty liên kết	Bán hàng hóa, dịch vụ	18.434.023.930
			Mua hàng hóa, dịch vụ	70.272.043.784
5	Công ty TNHH Một thành viên Công Nghệ Cao Điện Quang	Công ty con	Bán hàng hóa, dịch vụ	10.644.385.544
			Mua hàng hóa, dịch vụ	125.654.697.862
6	Công ty CP Nhựa Rạng Đông Long An	Doanh nghiệp có liên quan	Bán hàng hóa, dịch vụ	-
			Mua hàng hóa, dịch vụ	3.263.875.866
7	Công Ty Cổ Phần Tiếp Vận Song Dũng	Doanh nghiệp có liên quan	Bán hàng hóa, dịch vụ	-
			Mua hàng hóa, dịch vụ	4.883.792.894
8	Công ty cổ phần Trading Rạng Đông	Doanh nghiệp có liên quan	Bán hàng hóa, dịch vụ	8.368.430
			Mua hàng hóa, dịch vụ	-

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 17/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2021

- Quyết định Hội đồng quản trị số 34/QĐ-HĐQT ngày 11/06/2020

- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 65/NQ-HĐQT ngày 28/12/2017

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 07 năm 2022

**Phụ lục 02 - DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN – CTCP BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG
 (Ban hành kèm theo báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2022 số 36/BC-HĐQT ngày 28/07/2022)**

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
1.	Hồ Quỳnh Hưng		Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật					2.517.993	7,33%	
1.1.	Nguyễn Thị Duyên									Vợ
1.2.	Hồ Quỳnh Anh Hồ Quỳnh Chi									Con
1.3.	Trần Thị Xuân Mỹ							1.221.974	3,56%	Mẹ
1.4.	Hồ Thị Kim Thoa							6.415	0,02%	Chị

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.2.	Dương Chấn Vượng									cha đẻ
3.3.	Hồ Thị Thất									mẹ đẻ
3.4.	Dương Anh Khôi									con đẻ
3.5.	Dương An Nhiên									con đẻ
3.6.	Dương Hồ Lan									chị ruột
3.7.	Dương Hồ Minh							52	0,00015%	anh ruột
3.8.	Trần Thanh Hương							8		chị dâu



Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
6.3.	Dương Quốc Huy									Em rể
6.4.	Trần Thị Hoa									Em gái
6.5.	Bùi Tuấn Anh									Em rể
6.6.	Phạm Trần Hoàng Long,									Con đẻ
6.7.	Nguyễn Hoà Bình									Con đẻ
7.	Nguyễn Hoàng Anh		Trưởng BKS					6.600	0,019%	
7.1.	Hoàng Kim Vân									Mẹ đẻ
7.2.	Nguyễn Hoàng Lân									Anh ruột
7.3.	Đỗ Việt Hùng									Chồng
7.4.	Nguyễn Thị Bích Nga									Chị dâu

Số: 17/2020/CT-CP

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
10.4.	Trần Quốc Sử									anh
10.5.	Trần Thị Kim Hoa									chị
10.6.	Trần Thị Kim Lan									chị
10.7.	Trần Quốc Tuấn									anh ruột
10.8.	Phạm H Trường									anh rể
10.9.	Trịnh Q Lý									anh rể
10.10	Trần Cao Tuấn									anh rể
10.11	Phạm T X Thu									chị dâu
10.12	Trần Thị Chín									chị dâu
10.13	Nguyễn T T Thủy									chị dâu
10.14	Phạm Văn Quy									Bố vợ
10.15	Nguyễn Thị Lý									Mẹ vợ
11.	Lê Thị Kim Chi		Kế Toán Trưởng					2.178	0,01%	

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
15.10	Lâm Bá Nhĩ								Anh rể	
15.11	Dương Hồng Thái								Bố vợ	
15.12	Võ Thị Lý								Mẹ vợ	
16.	Nguyễn Thái Quỳnh Lê		Giám đốc Dự Án					2.230.417	6,50%	
16.1.	Nguyễn Hoàng Anh									Chồng
16.2.	Nguyễn Hồ Anh My									Con
16.3.	Nguyễn Thái Phúc									Ba
16.4.	Hồ Thị Kim Thoa							6.415	0,02%	Mẹ
16.5.	Nguyễn Thái Nga		TV HĐQT, Phó TGD					4.125.632	12,01%	Chị ruột

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
18.4	Phan Huỳnh Ái Vy									Con ruột
18.5	Phan Hữu Lợi									Con ruột
18.6	Phan Hữu Lộc									Anh ruột
18.7	Phan Thị Thu Hà									Chị ruột
18.8	Huỳnh Văn Tư									Bố vợ
18.9	Đặng Thị Giúp									Mẹ vợ
18.10	Phan Thị Thu Hương									Em ruột
18.11	Phạm Hồng Ngọc									Anh rể
18.12	Trương Xuân Phong									Em rể

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
19.8	Nguyễn Thị Châu								Mẹ chồng	
19.9	Nguyễn Văn Bùi								Bố chồng	
20	Trần Thị Trang		Người đứng đầu chi nhánh					189.811	0,552%	
20.1	Phạm Tiến Dũng								Chồng	
20.2	Trần Văn Triển								Anh Trai	
20.3	Nguyễn Thanh Bình								Chị Dâu	
20.4	Trần Văn Thiết								Anh Trai	
20.5	Nguyễn Thị Thanh								Chị Dâu	
20.6	Trần Văn Hường								Bố đẻ	

10/10/2023

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
22.4	Ngô Văn Hạo									Em trai
22.5	Đỗ Thụy Duy Trâm									Em dâu
22.6	Ngô Đình Hãn									Em trai
22.7	Nguyễn Thị Mộng Hường									Em dâu
22.8	Ngô Thế Vinh									Em trai
22.9	Bùi Thị Mẫn									Mẹ vợ
22.10	Ngô Văn Lòn									Bố vợ
22.11	Ngô Thị Linh									Vợ
22.12	Ngô Ngọc Minh Khuê									Con
22.13	Ngô Thị Huyền									Em
22.14	Bùi Xuân Long									Em rể
23	Đặng Văn Thức		Giám đốc Kinh doanh –							

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
			Khôi Homecare							
23.1	Đặng Ngọc Oanh									Cha
23.2	Trần Thị Hoa									Mẹ
23.3	Trương Thị Kiều Mỹ Tiên									Vợ
23.4	Đặng Gia Thịnh									Con
23.5	Đặng Ngọc Bảo Trân									Con
23.6	Đặng Thị Thuý									Chị
23.7	Đặng Văn Trí									Anh
23.8	Đặng Thị Trà									Chị
23.9	Đặng Thị Hoàng									Em
23.10	Phạm Thọ Dũng									Anh rể
23.11	Lê Thị Hoà									Chị dâu
23.12	Đỗ Văn Khanh									Anh rể



